

Số: 01/QĐ-VP

Hưng Yên, ngày 01 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tiếp nhận, bố trí công chức, viên chức và người lao động

CHÁNH VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị quyết số 709/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc thành lập Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Văn bản số 80-TB/ĐU ngày 18/6/2025 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên - Thái Bình thông báo kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy về việc sắp xếp lãnh đạo cấp phòng các sở, ngành sau hợp nhất hai tỉnh Hưng Yên và Thái Bình;

Căn cứ Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-SNV ngày 01/7/2025 của Sở Nội vụ về việc điều động công chức, chuyển công tác đối với viên chức, người lao động đến nhận công tác tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên sau hợp nhất;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Hành chính - Quản trị.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiếp nhận, bố trí công chức, viên chức và người lao động từ Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên đến làm việc tại các phòng, đơn vị thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên (mới).

(Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Lương và khoản phụ cấp khác (nếu có) của các công chức có tên tại Điều 1 Quyết định này thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Trưởng phòng Hành chính - Quản trị; trưởng các đơn vị có liên quan thuộc và các công chức có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- LĐ Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu VT, HCQT.





DANH SÁCH

(Kèm theo Quyết định số 01/QĐ-VP ngày 01/7/2025
của Văn phòng UBND tỉnh)

STT		Phòng, Ban, Đơn vị/ Họ Và Tên	Ghi chú
	I	Phòng Kinh tế 1	08
1.	1.	Cao Thế Hanh	Công chức
2.	2.	Trần Anh Dũng	Công chức
3.	3.	Nguyễn Trọng Phúc	Công chức
4.	4.	Nguyễn Tuấn Việt	Công chức
5.	5.	Bùi Anh Tuấn	Công chức
6.	6.	Đỗ Văn Đồi	Công chức
7.	7.	Nguyễn Công Quỳnh	Công chức
8.	8.	Đàm Tuấn Anh	Công chức
	II	Phòng Kinh tế 2	08
9.	1.	Trần Văn Cương	Công chức
10.	2.	Nguyễn Đức Hùng	Công chức
11.	3.	Nguyễn Tuấn Đạt	Công chức
12.	4.	Phạm Bình Trị	Công chức
13.	5.	Trần Ngọc Anh Tuấn	Công chức
14.	6.	Bùi Xuân Thìn	Công chức
15.	7.	Nguyễn Thanh Phong	Công chức
16.	8.	Nguyễn Ngọc Lâm	Công chức
	III	Phòng Ngoại vụ	03
17.	1.	Dương Thị Bích Huệ	Công chức
18.	2.	Trần Thị Thanh Bình	Công chức
19.	3.	Nguyễn Thị Cúc	Công chức
	IV	Phòng Khoa giáo - Văn xã	08
20.	1.	Vũ Thị Phương	Công chức
21.	2.	Trần Quang Thanh Tuấn	Công chức
22.	3.	Lại Văn Thanh	Công chức
23.	4.	Nguyễn Văn Khiên	Công chức
24.	5.	Vũ Đăng Tuấn	Công chức
25.	6.	Vũ Thị Dung	Công chức
26.	7.	Lê Đức Giang	Công chức
27.	8.	Vũ Thị Thảo	Công chức
	V	Phòng Nội chính	06
28.	1.	Vũ Hồng Hà	Công chức
29.	2.	Hà Mạnh Tường	Công chức
30.	3.	Vũ Thị Vượng	Công chức



DANH SÁCH

(Kèm theo Quyết định số 01/QĐ-VP ngày 01/7/2025
của Văn phòng UBND tỉnh)

STT		Phòng, Ban, Đơn vị/ Họ Và Tên	Ghi chú
	I	Phòng Kinh tế 1	08
1.	1.	Cao Thế Hanh	Công chức
2.	2.	Trần Anh Dũng	Công chức
3.	3.	Nguyễn Trọng Phúc	Công chức
4.	4.	Nguyễn Tuấn Việt	Công chức
5.	5.	Trần Ngọc Anh Tuấn	Công chức
6.	6.	Đỗ Văn Đồi	Công chức
7.	7.	Nguyễn Công Quỳnh	Công chức
8.	8.	Đàm Tuấn Anh	Công chức
	II	Phòng Kinh tế 2	08
9.	1.	Trần Văn Cương	Công chức
10.	2.	Nguyễn Đức Hùng	Công chức
11.	3.	Nguyễn Tuấn Đạt	Công chức
12.	4.	Phạm Bình Trị	Công chức
13.	5.	Nguyễn Thanh Phong	Công chức
14.	6.	Bùi Xuân Thìn	Công chức
15.	7.	Bùi Anh Tuấn	Công chức
16.	8.	Nguyễn Ngọc Lâm	Công chức
	III	Phòng Ngoại vụ	03
17.	1.	Dương Thị Bích Huệ	Công chức
18.	2.	Trần Thị Thanh Bình	Công chức
19.	3.	Nguyễn Thị Cúc	Công chức
	IV	Phòng Khoa giáo - Văn xã	08
20.	1.	Vũ Thị Phương	Công chức
21.	2.	Trần Quang Thanh Tuấn	Công chức
22.	3.	Lại Văn Thanh	Công chức
23.	4.	Nguyễn Văn Khiên	Công chức
24.	5.	Vũ Đăng Tuấn	Công chức
25.	6.	Vũ Thị Dung	Công chức
26.	7.	Lê Đức Giang	Công chức
27.	8.	Vũ Thị Thảo	Công chức
	V	Phòng Nội chính	06
28.	1.	Vũ Hồng Hà	Công chức
29.	2.	Hà Mạnh Tường	Công chức
30.	3.	Vũ Thị Vượng	Công chức

31.	4.	Quách Văn Hào	Công chức
32.	5.	Hoàng Thị Thủy	Công chức
33.	6.	Ngô Thị Thanh Tâm	Công chức
	VI	Phòng Tổng hợp	13
34.	1.	Đoàn Ngọc Anh	Công chức
35.	2.	Trần Văn Minh	Công chức
36.	3.	Trần Thị Thu Hằng	Công chức
37.	4.	Vũ Thị Bích Dung	Công chức
38.	5.	Vũ Thị Trang	Công chức
39.	6.	Vũ Phương Đông	Công chức
40.	7.	Trịnh Văn Tú	Công chức
41.	8.	Nguyễn Đức Tâm	Công chức
42.	9.	Nguyễn Đức Din	Công chức
43.	10.	Hà Thị Ngọc	Công chức
44.	11.	Nguyễn Thanh Hải	Công chức
45.	12.	Trần Hoài Việt	Công chức
46.	13.	Lê Thị Ánh Mai	Công chức
	VII	Phòng Hành chính - Quản trị	45 (17 công chức; 28 hợp đồng lao động 111 (HĐLĐ))
47.	1.	Phạm Thanh Hoa	Công chức
48.	2.	Bùi Thị Thanh	Công chức
49.	3.	Nguyễn Thị Thanh Xuân	Công chức
50.	4.	Ngô Thị Gấm	Công chức
51.	5.	Trần Ngọc Thái	Công chức
52.	6.	Đỗ Văn Điều	Công chức
53.	7.	Thiệu Thị Huế	Công chức
54.	8.	Nguyễn Thành Phúc	Công chức
55.	9.	Phạm Ngọc Trung	Công chức
56.	10.	Phạm Thị Thảo	Công chức
57.	11.	Nguyễn Thị Liên	Công chức
58.	12.	Nguyễn Thị Hương Sơn	Công chức
59.	13.	Vũ Thị Ngọc	Công chức
60.	14.	Vũ Thị Thu Cúc	Công chức
61.	15.	Phan Tiên Chúc	Công chức
62.	16.	Bùi Văn Khánh	Công chức
63.	17.	Vũ Sinh Khương	Công chức
64.	18.	Vũ Thị Hoa	HĐLĐ 111
65.	19.	Trần Thị Nguyệt Nga	HĐLĐ 111
66.	20.	Phạm Thị Na	HĐLĐ 111
67.	21.	Nguyễn Thị Kim Thúy	HĐLĐ 111
68.	22.	Nguyễn Thị Nga	HĐLĐ 111
69.	23.	Phạm Văn Bắc	HĐLĐ 111
70.	24.	Lê Thị Hương	HĐLĐ 111
71.	25.	Hoàng Thị Lập	HĐLĐ 111
72.	26.	Nguyễn Thị Lan	HĐLĐ 111

73.	27.	Nguyễn Thế Minh	HĐLĐ 111
74.	28.	Nguyễn Mạnh Hùng	HĐLĐ 111
75.	29.	Phạm Văn Nghĩa	HĐLĐ 111
76.	30.	Nguyễn Mạnh Tuấn	HĐLĐ 111
77.	31.	Lê Ngọc Diễn	HĐLĐ 111
78.	32.	Đinh Bá Dương	HĐLĐ 111
79.	33.	Nguyễn Trọng Thanh	HĐLĐ 111
80.	34.	Phạm Văn Tiến	HĐLĐ 111
81.	35.	Vũ Xuân Trường	HĐLĐ 111
82.	36.	Bùi Đăng Luân	HĐLĐ 111
83.	37.	Nguyễn Văn Tuyên	HĐLĐ 111
84.	38.	Đoàn Văn Tuấn	HĐLĐ 111
85.	39.	Hoàng Thị Thủy	HĐLĐ 111
86.	40.	Hoàng Thị Xuyên	HĐLĐ 111
87.	41.	Phạm Thu Hoài	HĐLĐ 111
88.	42.	Trần Quốc Huy	HĐLĐ 111
89.	43.	Trần Quốc Long	HĐLĐ 111
90.	44.	Đặng Thị Mai Ngọc	HĐLĐ 111
91.	45.	Vũ Thế Hùng	HĐLĐ 111
	VIII	Ban Tiếp Công dân tỉnh	10 (07 cc, 03 hd 111)
92.	1.	Đỗ Thị Hải Yến	Công chức
93.	2.	Nguyễn Đức Thiết	Công chức
94.	3.	Đoàn Ngọc Biên	Công chức
95.	4.	Nguyễn Thị Việt Hà	Công chức
96.	5.	Nguyễn Thanh Hải	Công chức
97.	6.	Nguyễn Thị Thảo	Công chức
98.	7.	Ngô Xuân Hoán	Công chức
99.	8.	Nguyễn Thị Thoa	HĐLĐ 111
100.	9.	Nguyễn Thị Hương Liên	HĐLĐ 111
101.	10.	Nguyễn Thị Thu Trang	HĐLĐ 111
	IX	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	15 (12 công chức, 3 hd 111)
102.	1.	Nguyễn Việt Huy	Công chức
103.	2.	Mai Huy Đức	Công chức
104.	3.	Lương Thị Ngọc Hoa	Công chức
105.	4.	Đỗ Cao Công	Công chức
106.	5.	Vũ Hưng	Công chức
107.	6.	Trần Nhật Đức	Công chức
108.	7.	Bùi Việt Anh	Công chức
109.	8.	Trần Thị Ninh	Công chức
110.	9.	Nguyễn Thị Hương	Công chức
111.	10.	Vũ Bá Lương	Công chức
112.	11.	Dương Văn Tài	Công chức
113.	12.	Trần Mạnh Côn	Công chức
114.	13.	Nguyễn Thị Thu Hằng	HĐLĐ 111

115.	14.	Nguyễn Thị Huệ	HĐLĐ 111
116.	15.	Nguyễn Thị Vân Anh	HĐLĐ 111
	X	Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh	26 (25 viên chức, 01 HĐLĐ 111)
117.	1.	Bùi Mạnh Hà	Viên chức
118.	2.	Nguyễn Thị Lan Anh	Viên chức
119.	3.	Tạ Đức Cảnh	Viên chức
120.	4.	Đào Thị Luyến	Viên chức
121.	5.	Nguyễn Thị Chuyên	Viên chức
122.	6.	Vũ Ngọc Hưng	Viên chức
123.	7.	Bùi Thị Thùy Linh	Viên chức
124.	8.	Trần Phương Linh	Viên chức
125.	9.	Trịnh Thị Phương Thảo	Viên chức
126.	10.	Cao Văn Hữu	Viên chức
127.	11.	Lưu Quang Chung	Viên chức
128.	12.	Đặng Thái Sơn	Viên chức
129.	13.	Hoàng Thị Kim Dung	Viên chức
130.	14.	Trần Thị Quỳnh Hoa	Viên chức
131.	15.	Đoàn Quang Huy	Viên chức
132.	16.	Nguyễn Phương Anh	Viên chức
133.	17.	Nguyễn Mỹ Linh	Viên chức
134.	18.	Lê Thùy Linh	Viên chức
135.	19.	Bùi Thị Thùy Dung	Viên chức
136.	20.	Nguyễn Thị Huyền	Viên chức
137.	21.	Hoàng Đức Ngọc	Viên chức
138.	22.	Vũ Thị Diệp	Viên chức
139.	23.	Đinh Văn Đạt	Viên chức
140.	24.	Nguyễn Như Hà	Viên chức
141.	25.	Nguyễn Thị Hoa Lệ	Viên chức
142.	26.	Phạm Văn Mạnh	HĐLĐ 111